

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ TH<sup>□</sup>, TỈNH THÁI BÌNH**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 101/2020/TLST - VDS, ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Phạm Duy T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn V1, xã D, huyện V, tỉnh T.

Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện Đ, tỉnh T.

Xét thấy: Người yêu cầu là anh T và chị H đều có đơn xin rút yêu cầu;

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 366, Khoản 3 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 101/2020/TLST - VDS, ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn "

**Điều 2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí: Trả lại anh Phạm Duy T và chị Nguyễn Thị Thanh H tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp là 150.000 ( Một trăm năm mươi nghìn ) đồng tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003830 và 0003831 ngày 11/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh T.

**Điều 3.** Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký )

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Hà Toàn Thắng**

